

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN KBANG**

Số: 333/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Kbang, ngày 29 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

Về việc phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình  
Mương tiêu thủy thị trấn Kbang (đoạn Lê Quý Đôn- Kè chống sạt lở suối Đăk Lốp)

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG**

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương số: 77/2015/QH13 ngày 19/06/2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 47/2019/QH14;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/03/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 64/NQ-HĐND ngày 05/08/2021 của Hội đồng nhân dân huyện Kbang Về chủ trương đầu tư dự án Mương tiêu thủy thị trấn Kbang (đoạn: Lê Quý Đôn – Kè chống sạt lở suối Đăk Lốp), thị trấn Kbang, huyện Kbang,

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại văn bản số 21/TĐ-KT&HT ngày 28/10/2021 V/v Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình: Mương tiêu thủy thị trấn Kbang (đoạn: Lê Quý Đôn – Kè chống sạt lở suối Đăk Lốp), thị trấn Kbang, huyện Kbang.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Mương tiêu thủy thị trấn Kbang (đoạn Lê Quý Đôn- Kè chống sạt lở suối Đăk Lốp), với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Mương tiêu thủy thị trấn Kbang (đoạn Lê Quý Đôn- Kè chống sạt lở suối Đăk Lốp)

2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kbang.

3. Chủ đầu tư: UBND huyện Kbang

Đại diện chủ đầu tư: BQL dự án đầu tư xây dựng huyện Kbang

4. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

- Mục tiêu: Đảm bảo tiêu thoát nước, tránh tình trạng ngập úng cho khu vực thị trấn Kbang; giảm thiểu ô nhiễm môi trường, chống sạt lở hai bên bờ suối, từng bước hoàn thiện hạ tầng đô thị theo quy hoạch chung của thị trấn.

- Quy mô đầu tư xây dựng:

Tổng chiều dài tuyến L=316,55m; với chi tiết các hạng mục như sau:

a) *Kênh tiêu*: Kích thước mặt cắt ngang bxx= (400x300)cm, với kết cấu như sau:

- Đáy và thành mương bằng bê tông cốt thép đá 2x4, M200, dày 30cm trên lớp đệm móng đá 4x6, M50, dày 10cm. Đinh thành mương bố trí gờ kết hợp các dầm ngang là gờ đỡ các tấm đan bằng bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200.

- Hệ thống giằng dọc kết hợp dầm ngang: Dọc theo chiều dài mương bố trí các dầm ngang bê tông cốt thép đá 1x2, mác 200, kích thước mặt cắt ngang bxx=(30x30)cm, khoảng cách 2m/dầm.

- Đan mương: Tấm đan bằng BTCT đá 1x2, mác 200, kích thước (200x110x12)cm.

- Dọc hai bên mương bố trí các ống thu nước D110mm và cửa thu nước kích thước (20x30)cm để thu nước sườn theo thời gian khai thác sử dụng, kết hợp các cửa thu kích thước (50xH)cm để thu nước sinh hoạt (khoảng cách bố trí theo hồ sơ thiết kế)

b) Cầu bản bê tông cốt thép:

- Khổ cầu  $B=6,0m+2 \times 0,25m$ ; Chiều dài cầu  $L=5,6m$ ; Chiều dài thoát nước  $L_0=4,6-0,3 \times 2=4,0m$ ; Tĩnh không cầu  $H_0=3,0m$ ; Kết cấu móng cầu bằng bê tông đá 2x4, M200; móng bố trí các thanh giằng BTCT đá 1x2, M200, dầm cầu bằng dầm bản BTCT đá 1x2, M300; phủ mặt cầu bằng BTCT đá 1x2, M300; gờ chắn bánh bằng BTCT đá 1x2, M250.

c) Đường BTXM vượt hai đầu cầu: Bề rộng mặt đường  $B_m=3,0m$ ; bề rộng nền đường  $B_n=5,0m$ ; Kết cấu: Nền đường đắp đất  $K \geq 0,95$ , mặt đường BTXM đá 2x4, M250, dày 20cm, đặt trên lớp lót giấy dầu.

d) Đoạn nối công hợp cuối tuyến: Chiều dài nối công  $L=7,4m$ , kích thước mặt cắt ngang công  $2 \times (300 \times 300)cm$ ; Kết cấu công bằng BTCT đá 2x4, M300, dày 28cm trên lớp đệm móng  $D_{max} \leq 6$ ; hai móng công đệm giảm tải bằng lớp cấp phối đá dăm  $D_{max}=37,5$ .

e) Các công trình thoát nước dọc mương:

- Mương xây đá hộc: Kích thước  $b \times h=(50 \times 90)cm$  đầu nối với mương xây cũ bên trái tuyến. Kết cấu móng bằng BT đá 2x4, M150, dày 15cm trên lớp đệm đá 4x6, VXM M50, dày 10cm; tường xây đá hộc VXM M100, dày 30cm; gờ đan bằng BT đá 1x2, M200; đan đáy bằng BTCT đá 1x2, M200.

- Lắp đặt cống tròn D100cm bằng BTLT, đệm móng bằng đá 4x6 chèn cát, kết hợp hố ga đáy bằng BTXM đá 2x4, M150, dày 15cm trên lớp đệm móng đá 4x6, VXM M50, dày 10cm. Thành mương xây đá hộc, VXM M100 đầu nối với hệ thống mương xây cũ.

5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế-kỹ thuật: Công ty cổ phần Quang Minh Phát Gia Lai

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: Thị trấn Kbang, huyện Kbang

- Diện tích chiếm đất:  $2500m^2$ ;

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Loại công trình: Công trình thủy lợi;

- Nhóm dự án: Nhóm C;

- Cấp công trình: Cấp 4;

- Thời hạn sử dụng công trình theo thiết kế:

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- Số bước thiết kế: 01 bước

- Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng: Theo danh mục tiêu chuẩn nêu trong báo cáo kinh tế kỹ thuật được duyệt.

9. Tổng mức đầu tư:

5.900.000.000 đồng

(Bằng chữ: Năm tỷ chín trăm triệu đồng)

Trong đó: - Giá trị xây lắp

5.215.482.000 đồng

- Chi phí BQLDA

137.546.000 đồng

- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng

385.701.000 đồng

- Chi phí khác

86.728.000 đồng

- Chi phí dự phòng

74.543.000 đồng

10. Tiến độ thực hiện dự án; Thi công xây dựng hoàn thành năm 2022.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách huyện năm 2022

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư giao BQL dự án đầu tư xây dựng huyện quản lý điều hành dự án

**Điều 2:** UBND huyện giao trách nhiệm cho BQL dự án đầu tư xây dựng huyện quản lý, điều hành dự án; có trách nhiệm quản lý, sử dụng vốn đúng mục đích, có hiệu quả vốn đầu tư, chịu trách nhiệm về chất lượng công trình, tổ chức thực hiện theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước về quản lý đầu tư xây dựng; thanh, quyết toán dự án theo đúng chế độ quy định.

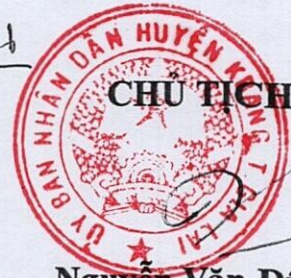
**Điều 3:** Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện; Trưởng các phòng: Tài chính - Kế hoạch, Kinh tế và Hạ tầng; giám đốc Kho bạc Nhà nước, BQL dự án đầu tư xây dựng huyện và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

-Như điều 3;

-Lưu VT-VP-TH.



Nguyễn Văn Dũng